TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 09/2022/HNGĐ-ST Ngày 16-02-2022 V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Uyên;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Phước

Ông Hà Văn Châu

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Quốc Thắng là thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng tham gia phiên Tòa: Bà Đồ Ngọc Tuyền – Kiểm Sát viên.

Trong ngày 16 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 114/2021/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2021 về việc "Tranh chấp ly hôn, nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 01 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Liêng Thị Ngọc X; Địa chỉ: Ấp Đ, xã T, huyện M, tỉnh Sóc Trăng. (có mặt)

- *Bị đơn:* Ông Trần Trịnh L; Địa chỉ: đường A, khóm E, phường X, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện lập ngày 10/5/2021 cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn bà Liêng Thị Ngọc X trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Liêng Thị Ngọc X và ông Trần Trịnh L chung sống với nhau có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện M, tỉnh Sóc Trăng vào ngày 09/3/2015. Sau khi kết hôn, ông bà chung sống hạnh phúc đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp nhau. Ông bà đã sống ly thân từ tháng 4 năm 2021 cho đến nay. Nay bà X nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông L.

Về con chung: Bà Liêng Thị Ngọc X trình bày, trong quá trình chung sống bà Liêng Thị Ngọc X và ông Trần Trịnh L có 01 người con chung tên Trần Liên H; (Giới tính: nam) sinh ngày 13/7/2016. Hiện cháu H đang sống với bà X. Sau khi ly hôn bà Liêng Thị Ngọc X yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trần Liên H cho đến khi cháu H đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Liêng Thị Ngọc X yêu cầu ông Trần Trịnh L cấp dưỡng nuôi cháu Trần Liên H mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi cháu H đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung: Bà Liêng Thị Ngọc X trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Bà Liêng Thị Ngọc X trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn ông Trần Trịnh L, sau khi thụ lý vụ án tòa án đã tống đạt hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án cho ông biết yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nhưng ông Trần Trịnh L không có văn bản trả lời cho Tòa án. Sau đó, Tòa án đã gửi Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho ông L 02 (hai) lần nhưng ông vẫn không tham gia.

Ý kiến của kiểm sát viên:

Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã tiến hành các thủ tục tố tụng đúng theo quy định của Bộ Luật tố tụng dân sự như: Xác định đúng thẩm quyền thụ lý vụ án, quan hệ pháp luật tranh chấp, xác định đúng tư cách tham gia tố tụng của các đương sự, việc thu thập chứng cứ đúng theo quy định. Về thời hạn gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu, việc cấp tống đạt đảm bảo đúng theo quy định. Tại phiên Tòa Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật về phiên tòa sơ thẩm.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cho bà Liêng Thị Ngọc X được ly hôn với ông Trần Trịnh L; Về con chung giao cháu Trần Liên H (Giới tính: nam) sinh ngày 13/7/2016 cho bà Liêng Thị Ngọc X trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Trần Liên H đủ 18 tuổi. Về cấp dưỡng nuôi con ông Trần Trịnh L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Trần Liên H mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi cháu H đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 16/02/2022.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà Liêng Thị Ngọc X tự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị Tòa án không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi nghe ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] **Về tố tụng:**

Theo đơn khởi kiện thì bà Liêng Thị Ngọc X yêu cầu ly hôn với ông Trần Trịnh L và yêu cầu được nuôi con. Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án hôn nhân

gia đình, quan hệ pháp luật để giải quyết là tranh chấp ly hôn, nuôi con theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị đơn ông Trần Trịnh L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] **Về nội dung:**

Về quan hệ hôn nhân: Bà Liêng Thị Ngọc X và ông Trần Trịnh L chung sống với nhau có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Đại Tâm, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng vào ngày 09/3/2015, trên cơ sở tự nguyện nên hôn nhân của ông bà là hợp pháp. Trong quá trình chung sống, ông bà phát sinh nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn được, nguyên nhân theo bà X trình bày do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp nhau. Mặc dù Tòa án ra thông báo về phiên hòa giải cho vợ chồng trở về đoàn tụ nhiều lần nhưng ông L vắng mặt nên không tiến hành hòa giải được. Tại phiên Tòa hôm nay bà X vẫn cương quyết xin ly hôn với ông Trần Trịnh L. Hội đồng xét xử xét thấy, thực trạng mâu thuẫn giữa bà X và ông L đã đến mức trầm trọng, ông bà không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà Liêng Thị Ngọc X cho bà được ly hôn với ông Trần Trịnh L.

Về con chung: Theo bà Liêng Thị Ngọc X trình bày, trong thời gian chung sống, ông bà có 01 người con chung tên Trần Liên H; (Giới tính: nam) sinh ngày 13/7/2016. Hiện cháu H đang sống với bà X. Sau khi ly hôn bà X yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trần Liên H cho đến khi cháu H đủ 18 tuổi. Hội đồng xét xử xét thấy cháu Trần Liên H đang do bà Liêng Thị Ngọc X trực tiếp nuôi dưỡng, cuộc sống của cháu đang ổn định, mặt khác hiện cháu H còn nhỏ nên rất cần sự quan tâm chăm sóc của người mẹ. Do đó căn cứ vào Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà Liêng Thị Ngọc X, giao cháu Trần Liên H cho bà X trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu H đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Tại Tòa bà Liêng Thị Ngọc X yêu cầu ông Trần Trịnh L cấp dưỡng nuôi cháu Trần Liên H mỗi tháng 1.000.000 đồng. Xét thấy, việc cấp dưỡng nuôi con là nghĩa vụ của cha, mẹ không trực tiếp nuôi con và số tiền cấp dưỡng 1.000.000 đồng/tháng phù hợp với điều kiện sống hiện nay tại địa phương. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà X, buộc ông Trần Trịnh L cấp dưỡng nuôi cháu Trần Liên H mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi cháu H đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 16/02/2022.

Ông Trần Trịnh L có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Trần Liên H mà không ai có quyền ngăn cản.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà Liêng Thị Ngọc X tự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

Về án phí: Án phí ly hôn bà Liêng Thị Ngọc X phải chịu số tiền 300.000

đồng.

Án phí cấp dưỡng nuôi con ông Trần Trịnh L phải chịu số tiền 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, khoản 1 Điều 273; khoản 1 Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 39 của Bộ luật dân sự.

- Căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Căn cứ điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Liêng Thị Ngọc X được ly hôn ông Trần Trịnh L.

2.Về con chung: Giao cháu Trần Liên H; (Giới tính: nam) sinh ngày 13/7/2016 cho bà Liêng Thị Ngọc X trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu H đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Trần Trịnh L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Trần Liên H mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi cháu H đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 16/02/2022.

Ông Trần Trịnh L có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Trần Liên H mà không ai có quyền ngăn cản.

4. Về tài sản chung và nợ chung: Bà Liêng Thị Ngọc X tự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

5. Về án phí: Bà Liêng Thị Ngọc X phải chịu án phí ly hôn số tiền 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà X đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0007915 ngày 11/5/2021 của Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Sóc Trăng.

Án phí cấp dưỡng nuôi con ông Trần Trịnh L phải chịu số tiền 300.000 đồng.

Bà Liêng Thị Ngọc X có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, ông Trần Trịnh L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh sóc Trăng xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND - TPST;*
- *TAND tỉnh Sóc Trăng;*
- *Thi hành án DS - TPST;*
- *Lưu HS.*

Nguyễn Thị Thúy Uyên